

thi hành nghị định này thì vẫn được hưởng sinh hoạt phí ở trại và lĩnh phụ cấp thương tật như cũ, theo định suất quy định trong nghị định số 131-TTg ngày 1 tháng 3 năm 1958 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3.— Nghị định này thi hành kể từ ngày 1-1-1962.

Điều 4.— Các ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính và các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 2 tháng 2 năm 1962

T.M. Hội đồng Chính phủ,
K.T. Thủ tướng Chính phủ,

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

NGHỊ ĐỊNH số 14-CP ngày 2-2-1962 về việc trợ cấp cho gia đình liệt sĩ, gia đình quân nhân, cán bộ, công nhân, viên chức từ trần hay mất tích gặp khó khăn trong đời sống.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Nghị định số 980/TTg ngày 27 tháng 7 năm 1956 của Thủ tướng Chính phủ ban hành điều lệ ưu đãi gia đình liệt sĩ và điều lệ ưu đãi gia đình quân nhân;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 25 tháng 10 năm 1961;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Gia đình của những liệt sĩ, nếu đời sống có nhiều khó khăn vì già yếu, bệnh tật, thiếu sức lao động, hoặc vì tai nạn bất thường, có thể được xét trợ cấp theo quy định như sau:

— Mức trợ cấp mỗi người một tháng là mười đồng; mỗi gia đình một tháng không quá ba mươi đồng.

— Thời hạn trợ cấp là ba tháng, sáu tháng, chín tháng hay mười hai tháng trong một năm tùy theo hoàn cảnh của mỗi gia đình.

Điều 2.— Gia đình của những quân nhân từ trần hay mất tích, gia đình của những cán bộ, công nhân, viên chức từ trần hay mất tích trước ngày thi hành điều lệ bảo hiểm xã hội và đủ tiêu chuẩn do Bộ Nội vụ quy định, nếu đời sống có nhiều khó khăn vì già yếu, bệnh tật, thiếu sức lao động, hoặc vì tai nạn bất thường, cũng được xét trợ cấp như quy định ở điều 1 trên đây, nhưng mức trợ cấp mỗi người một tháng là chín đồng; mỗi gia đình một tháng không quá hai mươi bốn đồng.

Điều 3.— Nghị định này thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1962. Những quy định cũ trái với nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 4.— Các ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Ủy ban hành chính các khu, thành phố, tỉnh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 2 tháng 2 năm 1962

T.M. Hội đồng Chính phủ,
K.T. Thủ tướng Chính phủ,

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

PHỦ THỦ TƯỚNG

CHỈ THỊ số 12-TTg ngày 31-1-1962 về việc thực hiện kế hoạch Nhà nước trong quý I-1962

I. MẤY ĐIỂM CẦN CHÚ Ý VỀ TÌNH HÌNH QUÝ I

Báo cáo về nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước năm 1962 được Hội đồng Chính phủ thông qua đã phân tích những thuận lợi và khó khăn chung của năm 1962. Bước vào quý I-1962 phải thấy rõ mấy điểm cụ thể sau đây.

— Về nông nghiệp trong vụ đông-xuân hiện nay, việc cày bừa, cấy chiêm chậm so với yêu cầu bảo đảm thời vụ việc gieo trồng hoa màu, cấy công nghiệp chậm và còn bị coi nhẹ. Trâu bò chưa được chăm sóc tốt. Tuy nhiên, các cấp đang có quyết tâm phấn đấu; nước, mạ tương đối đủ, tốc độ cấy có khá hơn năm ngoái...

— Về công nghiệp và thủ công nghiệp, có những thuận lợi về thời tiết, một số ngành được chuẩn bị tốt hơn trước; nhưng vẫn có nhiều khó khăn về thiết bị, nhất là về nguyên liệu, phụ tùng; việc nghỉ tết cũng có thể làm chậm công tác của một số ngành.

— Về xây dựng cơ bản, có thuận lợi là thời tiết quý I khô ráo; hầu hết là những công trình tiếp tục thi công; nhưng tiền vốn có hạn, vật liệu xây dựng có khó khăn.

— Về hàng hóa, nhu cầu nhiều, nhưng hàng thiếu. Việc thu mua lương thực còn kém.

— Ngoại thương cần phải tranh thủ nhập sớm các loại vật tư cần thiết, nhưng bị hạn chế, vì thiếu hàng xuất; việc đàm phán ký kết không làm được nhanh gọn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG CỐ GẮNG TRONG QUÝ I

Căn cứ vào nhiệm vụ chung của kế hoạch Nhà nước năm 1962 và tình hình cụ thể nói trên, quý I có những công tác chính là ra sức đẩy mạnh vụ sản xuất đông-xuân toàn diện và hoàn thành tốt